

Số: 1149/SNV-TĐKT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 6 năm 2013

HƯỚNG DẪN

**Hồ sơ, thủ tục, trình tự tham gia xét chọn danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”,
“Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai lần V năm 2013**

Căn cứ Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2013 về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 4623/UBND - KH ngày 13 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh về việc tổ chức bình xét, khen thưởng, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2013;

Sở Nội vụ hướng dẫn việc đăng ký, lập hồ sơ, thủ tục tham gia xét chọn “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2013 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1 Mục đích:

- Giúp các đơn vị chức năng nắm rõ tiêu chí để đề cử doanh nghiệp tham gia xét chọn;
- Giúp doanh nghiệp nắm rõ các thủ tục, quy trình tiến hành tổ chức thực hiện biết nơi đăng ký và nộp hồ sơ tham gia; cách thức lập hồ sơ, thủ tục và tự chấm điểm.

2. Yêu cầu:

- Đăng ký tham gia, đề cử, nộp hồ sơ đúng quy trình và thời gian quy định;
- Hồ sơ đúng, đủ, đảm bảo tính chính xác và trung thực.

II. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN:

1. Hồ sơ:

a. Đối với Doanh nghiệp:

Hồ sơ lập thành 20 bộ gồm:

- Phiếu chấm điểm của 3 năm: 2010, 2011, 2012.

Hồ sơ lập thành 3 bộ gồm:

- Báo cáo thành tích:

Chứng minh kết quả thực hiện đạt các quy định theo tiêu chí và điều kiện trong Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

- Bản sao giấy chứng nhận: đạt danh hiệu cơ sở Đảng “trong sạch, vững mạnh”; tổ chức Công đoàn vững mạnh; tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vững mạnh; “Đơn vị có đời sống văn hóa tốt”;

- Bản sao xác nhận số nộp của cơ quan thuế 3 năm: 2010, 2011, 2012;

- Bảng kê chứng từ hoặc trích sổ kế toán có xác nhận của lãnh đạo doanh nghiệp chứng minh tham gia công tác xã hội từ thiện theo từng năm: 2010, 2011, 2012;

- Bản sao các bằng khen từ cấp tỉnh trở lên trong 3 năm (2010, 2011, 2012);

Giấy chứng nhận đạt các tiêu chuẩn Quốc tế (ISO 9001:2008, ISO 1400, SA 8000, ...)

b. Đối với Doanh nhân:

Doanh nhân khi tham gia bình chọn “Doanh nhân xuất sắc” năm 2013, lập hồ sơ thành 03 bộ gồm:

- Chứng nhận việc chấp hành chính sách pháp luật:

+ Doanh nhân quốc tịch Việt Nam:

Bản sao Giấy chứng nhận đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” 3 năm liền (2010, 2011, 2012); hoặc Giấy xác nhận của xã, phường: có 3 năm liền đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; hoặc Giấy xác nhận của xã, phường về việc chấp hành chính sách pháp luật 3 năm liền tại nơi đã và đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.

+ Doanh nhân quốc tịch nước ngoài:

Giấy xác nhận của xã, phường, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền về việc chấp hành chính sách pháp luật 3 năm liền (2010, 2011, 2012) tại nơi đã và đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.

- Bản sao xác nhận của cơ quan thuế 3 năm: 2010, 2011, 2012 về các khoản nghĩa vụ phải nộp đối với cá nhân.

- Các chứng nhận khác: theo điều kiện trong Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự xét chọn, khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian đăng ký, nhận mẫu hồ sơ và nộp hồ sơ:

a. Đăng ký, nhận mẫu hồ sơ và lập hồ sơ:

- Từ ngày 20.6.2013 đến hết ngày 30.6.2013: Doanh nghiệp, doanh nhân liên hệ trực tiếp các phòng nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng đăng ký, nhận mẫu hồ sơ tham gia và được hướng dẫn lập hồ sơ, kiểm tra hồ sơ trước khi nộp chính thức, cụ thể như sau:

STT	Đối tượng doanh nghiệp	Phòng hướng dẫn
1	Doanh nghiệp nhà nước địa phương	Phòng nghiệp vụ 1
2	Doanh nghiệp nhà nước Trung ương	Phòng nghiệp vụ 1
3	Tổ chức Kinh tế tập thể	Phòng nghiệp vụ 1
4	Doanh nghiệp ngoài nhà nước	Phòng nghiệp vụ 2
5	Doanh nghiệp Đầu tư nước ngoài	Phòng nghiệp vụ 2
6	Các tổ chức kinh tế khác	Phòng nghiệp vụ 2

- Từ ngày 20.6.2013: Doanh nghiệp, doanh nhân lập hồ sơ, tự chấm điểm vào báo cáo thành tích, tập hợp các chứng từ, tài liệu liên quan và hoàn tất hồ sơ trước ngày 05.7.2013.

b. Nộp hồ sơ:

- Từ ngày 06.7.2013 đến hết ngày 15.7.2013: Doanh nghiệp, doanh nhân nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa của cơ quan Ban Thi đua - Khen thưởng.

III. BÁO CÁO THÀNH TÍCH, CHẤM ĐIỂM: (Thực hiện theo bộ mẫu hồ sơ đính kèm)

1. Đối với Doanh nghiệp:

a. Phương pháp chấm điểm: tự đánh giá, so sánh giữa thực hiện, ước thực hiện với kế hoạch. Doanh nghiệp, doanh nhân tự chấm điểm từng năm và tính điểm trung bình của 03 năm.

b. Thời gian báo cáo: Chấm điểm cho kết quả hoạt động của 03 năm: 2010, 2011, 2012.

c. Hướng dẫn thực hiện:

- Phần I. Thông tin Doanh Nghiệp: Điền đầy đủ các thông tin theo mẫu

- Phần II. Thông tin Doanh Nhân: Điền đầy đủ các thông tin theo mẫu

Phần thông tin liên lạc: Điền đầy đủ phần thông tin phụ để Ban Tổ chức liên lạc, trao đổi thông tin khi cần thiết.

- Phần III. Phiếu chấm điểm

Doanh nghiệp tự chấm điểm:

+ Cột “Kế hoạch” (3): lấy số liệu kế hoạch của cấp có thẩm quyền giao; số liệu của doanh nghiệp đề ra (được Hội đồng quản trị thống nhất thông qua) từ đầu năm;

+ Cột “Thực hiện” (4): lấy số liệu “thực hiện” trên Báo cáo Tài chính và những báo cáo có tính pháp lý khác.

+ Cột “Tỉ lệ hoặc mức độ đạt” (5):

. Đối với các chỉ tiêu định lượng: tính tỉ lệ thực tế so với kế hoạch: cột (4) chia cho cột (3) nhân với 100%.

. Đối với các chỉ tiêu định tính: tính mức độ hoàn thành so với kế hoạch.

. Các chỉ tiêu hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện tốt chính sách pháp luật... do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận.

+ Cột “Doanh nghiệp tự chấm” (6): Căn cứ tỉ lệ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ ở cột (5) để chấm điểm:

. Đối với các chỉ tiêu định lượng: đạt bao nhiêu phần trăm thì chấm bấy nhiêu phần trăm so với điểm chuẩn.

. Đối với các chỉ tiêu định tính: Doanh nghiệp tự ước lượng:

Hoàn thành tốt (đạt từ trên 95% đến 100% kế hoạch): chấm 100% điểm chuẩn;

Hoàn thành khá (đạt từ trên 80% đến dưới 95% kế hoạch): chấm 80% điểm chuẩn;

Hoàn thành (đạt từ trên 50% đến dưới 80% kế hoạch): chấm 50% điểm chuẩn.

Chưa hoàn thành (đạt dưới 50% kế hoạch): không tính điểm.

. Các chỉ tiêu có xác nhận việc hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế, tài nguyên - môi trường, lao động... do cơ quan có thẩm quyền cấp, thì chấm 100% điểm chuẩn; chưa hoàn thành thì không được tính điểm.

* Phần điểm chấm tiêu chí đóng góp xã hội từ thiện (nội dung gạch đầu dòng thứ hai, mục b, khoản 2, tiêu chí 1) được tính như sau:

Bước 1- Tính mức đóng góp theo nghĩa vụ: lấy mức lương bình quân 1 ngày của CBCC-VC, người lao động của doanh nghiệp nhân với số chương trình xã hội từ thiện do tỉnh Đồng Nai phát động (5 chương trình gồm: Đèn ơn đáp nghĩa, Ngày vì người nghèo, Ngày vì trẻ thơ, Quỹ tiếp bước cho em đến trường, Vì nạn nhân chất độc da cam).

Bước 2 - Tính số đóng góp sau khi thực hiện đóng góp theo nghĩa vụ: lấy tổng số đóng góp của doanh nghiệp về xã hội từ thiện (không tính các khoản chi cho CBCC, VC, người lao động trong doanh nghiệp) trừ đi số đóng góp nghĩa vụ được tính ở bước 1.

Bước 3 - Tính mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của từng lao động trong doanh nghiệp và bình quân của 3 năm: sau khi đã trừ mức đóng góp theo nghĩa vụ, số đóng góp còn lại của toàn doanh nghiệp được chia cho tổng số CBCC-CV và người lao động của doanh nghiệp; lấy tổng mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của từng lao động của 03 năm (2010, 2011, 2012) chia cho 3.

Bước 4 - Tính điểm của doanh nghiệp về đóng góp xã hội từ thiện: dùng phương pháp so sánh để tính điểm: nếu doanh nghiệp có số đóng góp bình quân trên người lao động, bình quân trong 3 năm là cao nhất trong số các doanh nghiệp tham gia xét chọn sẽ được 100% số điểm (50 điểm); tỉ lệ điểm giảm dần tỉ lệ thuận với mức đóng góp của các doanh nghiệp.

- Điểm thưởng: Đánh dấu (X) vào cột tương ứng nếu có Quyết định công nhận cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, bằng khen cấp nhà nước, giấy chứng nhận đạt các tiêu chuẩn ISO, hoặc dự các cuộc họp... và tự chấm điểm vào cột “Doanh nghiệp tự chấm” (7)

*** Lưu ý 1:**

- Doanh nghiệp lập riêng phiếu tính mức đóng góp xã hội từ thiện từng năm 2010, 2011, 2012 (Phụ lục 1 đính kèm) theo thứ tự các bước đã hướng dẫn kèm theo phiếu chấm điểm mẫu của Ban tổ chức.

- Phân chấm điểm tiêu chí đóng góp xã hội từ thiện:

+ Bước 1, bước 2 và bước 3: do doanh nghiệp tự tính.

+ Bước 4: do Hội đồng xét chọn thẩm định, tổng hợp, so sánh chấm điểm cho các doanh nghiệp.

- Nếu phát hiện doanh nghiệp không trung thực trong việc tự chấm điểm thì sẽ được chấm lại theo quy định, đồng thời bị phạt trừ gấp đôi số điểm do không trung thực mà có.

Ví dụ minh họa: Có 4 doanh nghiệp: A, B, C, D tham gia xét chọn “Doanh nghiệp xuất sắc” lần thứ V năm 2013, có số liệu về đóng góp xã hội từ thiện như sau:

Doanh nghiệp A

- Năm 2010:

Tổng số đóng góp xã hội từ thiện là: 100 triệu đồng;

Tổng số CBCC-VC trong doanh nghiệp là: 200 người;

Lương bình quân là 60.000 đồng/ngày/người.

Tính mức đóng góp xã hội từ thiện của doanh nghiệp A năm 2010 như sau:

1. (Bước 1) Mức đóng góp theo nghĩa vụ của cả doanh nghiệp:

$60.000đ \times 200 \text{ người} \times 5 \text{ (chương trình)} = 60.000.000đ/\text{năm}$

2. (Bước 2) Số đóng góp sau khi thực hiện đóng góp theo nghĩa vụ của cả doanh nghiệp:

$$100.000.000 \text{ đ} - 60.000.000 \text{ đ} = 40.000.000 \text{ đ/năm}$$

3. (Bước 3) Mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của mỗi lao động trong doanh nghiệp: $40.000.000 \text{ đ} : 200 \text{ người} = 200.000 \text{ đ/người/năm}$

- Năm 2011, 2012: Tổng số đóng góp của doanh nghiệp A có thay đổi và số lao động có biến động, bằng cách tính trên: mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của mỗi lao động trong doanh nghiệp lần lượt là: 180.000 đ/người/năm, 190.000 đ/người/năm.

Vậy: Mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của từng lao động trong doanh nghiệp A và bình quân của 3 năm là:

$$(200.000 \text{ đ} + 180.000 \text{ đ} + 190.000 \text{ đ}) : 3 = 190.000 \text{ đ/người/năm}$$

Doanh nghiệp B, C và D: với tổng số đóng góp và số lao động khác nhau, sau khi tính theo các bước như trên, doanh nghiệp B, C, D có mức đóng góp xã hội từ thiện bình quân của từng lao động trong doanh nghiệp và bình quân của 3 năm (2010, 2011, 2012) lần lượt là: 150.000 đ/người/ năm, 200.000 đ/người/năm, 250.000đ/người/năm.

4. (Bước 4) Điểm của các doanh nghiệp về đóng góp xã hội từ thiện như sau:

STT	Tên Doanh nghiệp	Mức đóng góp bq người/năm	Tỉ lệ so với Doanh nghiệp có mức đóng góp bq cao nhất (%)	Điểm đạt được	Ghi chú
1	A	190.000	$190.000/250.000 \times 100 = 76 \%$	$76\% \times 50 = 38$	
2	B	150.000	$150.000/250.000 \times 100 = 78,947\%$	$78,947\% \times 50 = 39,474$	
3	C	200.000	$200.000/250.000 \times 100 = 80\%$	$80\% \times 50 = 40$	
4	D	250.000	$250.000/250.000 \times 100 = 100\%$	$100\% \times 50 = 50$	Mức đóng góp cao nhất được điểm tối đa trong thang điểm là 50 điểm

(Bảng này do Hội đồng xét chọn lập)

*** Lưu ý 2:**

- Các chỉ tiêu khác nếu không tính được theo các phương pháp định lượng, định tính hoặc so sánh thực hiện với kế hoạch, thì các doanh nghiệp kê khai số đóng góp, số thực hiện kèm tài liệu chứng minh để Hội đồng xét chọn áp dụng các phương pháp phù hợp để quyết định số điểm cho doanh nghiệp.

Phần IV. Bảng tổng hợp điểm 03 năm

- Doanh nghiệp cộng điểm theo từng tiêu chí, điểm thưởng và tổng cộng, điền vào cột “2010”: cột (2), “2011”: cột (3), “2012”: cột (4);

- Cộng điểm của 03 năm, điền vào cột “Tổng điểm của 03 năm”: cột (5);

- Chia “tổng điểm 3 năm” cho 3, điền vào cột “Điểm trung bình của 03 năm”: cột (6).

- Người viết báo cáo ký tên, ghi rõ họ và tên.

- Đại diện Lãnh đạo doanh nghiệp ký tên xác nhận và chịu trách nhiệm về các số liệu trên báo cáo:

2. Đối với Doanh nhân: Tự chấm điểm như hướng dẫn doanh nghiệp ở trên.

IV. TRÁCH NHIỆM CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN - TRÌNH TỰ THỰC HIỆN:

Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương có liên quan thông tin rộng rãi bằng nhiều hình thức: văn bản thông báo, thông tin trên trang web của đơn vị đến các doanh nghiệp toàn bộ nội dung chính của Kế hoạch số 4623/UBND-KH ngày 13/6/2013 về việc tổ chức xét chọn và tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” lần thứ VII - năm 2013.

Ngoài ra còn có các nhiệm vụ sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Lựa chọn, đề cử và thông báo đến các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, đầu tư nước ngoài (FDI) có trụ sở ngoài khu công nghiệp liên hệ trực tiếp Ban Thi đua - Khen thưởng để được hướng dẫn tham gia xét chọn. Tổng hợp và gửi danh sách các doanh nghiệp, doanh nhân về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 20/6. Danh sách đề cử gồm: 10 doanh nghiệp, 10 doanh nhân.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

Lựa chọn, đề cử và thông báo đến các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, đầu tư nước ngoài (FDI) có trụ sở trong khu công nghiệp liên hệ trực tiếp Ban Thi đua - Khen thưởng để được hướng dẫn tham gia xét chọn. Tổng hợp và gửi danh sách các doanh nghiệp, doanh nhân về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 20/6. Danh sách đề cử gồm: 10 doanh nghiệp, 10 doanh nhân.

3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

Lựa chọn, đề cử và thông báo đến các Hợp tác xã, tổ chức kinh tế tập thể liên hệ trực tiếp Ban Thi đua - Khen thưởng để được hướng dẫn tham gia xét chọn. Tổng hợp và gửi danh sách các tổ chức, cá nhân về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 20/6. Danh sách đề cử gồm: 03 doanh nghiệp, 03 doanh nhân.

4. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương có liên quan:

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tham gia thẩm định hồ sơ của các doanh nghiệp, doanh nhân có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn, chức năng quản lý của đơn vị, địa phương.

5. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai:

Thông báo liên tục trong thời gian 30 ngày toàn bộ nội dung chính của Kế hoạch số 4623/UBND-KH ngày 13/6/2013 về việc tổ chức xét chọn và tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” năm 2013.

6. Ban Thi đua - Khen thưởng: thông báo, đôn đốc, lựa chọn, đề cử, hướng dẫn các doanh nghiệp, doanh nhân lập thủ tục, hồ sơ tham gia bình chọn; Phân loại hồ sơ; Chủ trì phối hợp với các thành viên Hội đồng xét chọn rà soát, chấm điểm, tổng hợp ý kiến đánh giá trước ngày 15.8.2013.

7. Các cơ quan thành viên Hội đồng xét chọn: Ngày 21.7.2013: nhận hồ sơ tham gia xét chọn của doanh nghiệp do Ban Thi đua - Khen thưởng phân công; Rà soát, thẩm định, chấm điểm, tổng hợp kết quả và trả kết quả về Ban Thi đua - Khen thưởng trước ngày 15.8.2013.

*** Lưu ý 3:**

- Hồ sơ tham gia xét chọn của doanh nghiệp nộp kèm theo được xếp thứ tự và đầy đủ như trên trang bìa, trong đó báo cáo tài chính của các năm: 2010, 2011, 2012 là bản chính thức đã nộp tại cơ quan có liên quan (Cục thuế).

- Chỉ xét trao danh hiệu “Doanh nhân xuất sắc” cho doanh nhân quản lý, điều hành doanh nghiệp đạt danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”. Do đó, nếu doanh nhân chỉ tham gia xét chọn danh hiệu “Doanh nhân xuất sắc”, doanh nhân vẫn thực hiện mẫu này với đầy đủ phần thông tin doanh nghiệp. Ngoài ra, điền thêm phần thông tin doanh nhân.

- Doanh nhân quản lý, điều hành doanh nghiệp được tham gia bình chọn danh hiệu “Doanh nhân xuất sắc” có thời gian quản lý, điều hành doanh nghiệp ít nhất 03 năm liên tục tính đến cuối tháng 6.2013 và đến thời điểm xét chọn vẫn còn đương nhiệm quản lý, điều hành tại doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp, doanh nhân được đưa vào danh sách tham gia bình chọn phải có thành tích thể hiện ở phiếu tự chấm điểm đạt từ **750 điểm trở lên**.

8. Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng xét chọn:

a. Thành phần gồm: cán bộ chuyên môn thuộc các cơ quan sau:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (cơ quan thường trực Hội đồng xét chọn);
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Báo Đồng Nai;
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Hải quan;
- Cục thuế;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai.

b. Nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm giúp thành viên Hội đồng xét chọn thẩm định, chấm điểm thành tích các doanh nghiệp, doanh nhân tham gia bình chọn danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân xuất sắc” theo chức năng quản lý nhà nước và chuyên môn trên lĩnh vực do cơ quan phụ trách và báo cáo bằng văn bản gửi về thường trực Hội đồng xét chọn (Ban Thi đua - Khen thưởng) trước khi tổ chức họp Hội đồng xét chọn là 10 ngày làm việc.

- Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng: Tổng hợp điểm, giải trình và xin ý kiến thành viên Hội đồng sau khi chấm điểm...

9. Trình tự thực hiện:

- Từ ngày 01/6/2013 đến hết ngày 20/6/2013: Đề cử, thông báo doanh nghiệp, doanh nhân liên hệ trực tiếp Ban Thi đua - Khen thưởng để được hướng dẫn lập hồ sơ tham gia xét chọn.
- Từ ngày 20/6/2013 đến ngày 20/7/2013: Doanh nghiệp, doanh nhân lập và nộp hồ sơ tham gia xét chọn.
- Từ ngày 21/7/2013 đến 14/8/2013: Ban Thi đua - Khen thưởng thụ lý, phân loại hồ sơ; Phối hợp với thành viên Hội đồng xét chọn thẩm định hồ sơ, chấm điểm, tổng hợp điểm, xếp hạng.
- Từ 15/8/2013 đến 31/8/2013: Công bố trên Báo, Đài để lấy ý kiến dư luận về danh sách doanh nghiệp, doanh nhân dự kiến được tôn vinh. Phối hợp các cơ quan chức năng liên quan thẩm định các hồ sơ có ý kiến đề nghị thẩm định lại và ý kiến dư luận; Tổ thư ký giúp việc Hội đồng xét chọn chuẩn bị cho cuộc họp Hội đồng xét chọn; Ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ tôn vinh.
- Từ 01/9/2013 đến 10/9/2013: Họp Hội đồng xét chọn.
- Từ 11/9/2013 đến 30/9/2013: Công tác chuẩn bị tổ chức Lễ tôn vinh.
- Từ ngày 01/10/2013 đến trước ngày 10/10/2013: Họp Ban Tổ chức Lễ rà soát công tác chuẩn bị; họp báo chuẩn bị công tác tuyên truyền cho Lễ tôn vinh.
- Từ ngày 11/10/2013 đến 13/10/2013: Tổ chức Lễ tôn vinh "Doanh nghiệp xuất sắc", "Doanh nhân xuất sắc".

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương liên quan; các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai căn cứ Hướng dẫn này để tổ chức thực hiện, đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì trao đổi với Ban Thi đua - Khen thưởng để được hướng dẫn và thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cụm doanh nghiệp trực thuộc cụm thi đua tỉnh;
 - Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
 - Các cơ quan liên quan;
 - Ban TĐKT Trung ương (b/c);
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh (b/c);
 - Các thành viên tổ thư ký giúp việc Hội đồng xét chọn;
 - Báo Đồng Nai;
 - Báo Lao động Đồng Nai;
 - Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
 - Lãnh đạo Sở Nội Vụ (TĐKT);
 - Ban TĐKT;
 - Lưu: VT.
- <Bích Thủy>

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *ML*



Lê Mai Thanh

LOGO

TÊN DOANH NGHIỆP

Mã số thuế.

Địa chỉ, Điện thoại, Email, Website.

HỒ SƠ

**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
“DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC” VÀ
“DOANH NHÂN XUẤT SẮC”
TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ V NĂM 2013**

TÊN DOANH NGHIỆP:

TÊN DOANH NHÂN:

CHỨC VỤ :

Hồ sơ gồm:

1. Báo cáo tóm tắt thành tích doanh nghiệp, doanh nhân;
2. Bảng điểm tự chấm theo tiêu chí;
3. Báo cáo tài chính có xác nhận của cơ quan thuế (2010, 2011, 2012);
4. Xác nhận nộp ngân sách của các cơ quan chức năng (3 năm);
5. Các văn bản xác nhận của chính quyền địa phương (3 năm);
6. Bản sao: chứng nhận Gia đình văn hoá, Đơn vị có đời sống văn hoá tốt, các chứng nhận khen thưởng trong 3 năm, các chứng chỉ chứng nhận Tiêu chuẩn quốc tế, ...
7. Hình chân dung doanh nhân cỡ 20 x 30;
8. Một số hình ảnh, phim giới thiệu doanh nghiệp.
9. Bản sao các chứng từ liên quan chứng minh việc tham gia công tác từ thiện (3 năm).

LOGO

TÊN DOANH NGHIỆP

Mã số thuế.

Địa chỉ, Điện thoại, Email, Website.

HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
“DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC”
TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ V NĂM 2013

TÊN DOANH NGHIỆP:

Hồ sơ gồm:

1. Báo cáo tóm tắt thành tích doanh nghiệp;
2. Bảng điểm tự chấm theo tiêu chí;
3. Báo cáo tài chính có xác nhận của cơ quan thuế (2010, 2011, 2012);
4. Xác nhận nộp ngân sách của các cơ quan chức năng (3 năm);
5. Các văn bản xác nhận của chính quyền địa phương (3 năm);
6. Bản sao: chứng nhận Đơn vị có đời sống văn hoá tốt, các chứng nhận khen thưởng trong 3 năm, các chứng chỉ chứng nhận Tiêu chuẩn quốc tế, ...
7. Hình Doanh nghiệp cỡ 20 x 30;
8. Một số hình ảnh, phim giới thiệu doanh nghiệp.
9. Bản sao các chứng từ liên quan chứng minh việc tham gia công tác từ thiện (3 năm).

LOGO

TÊN DOANH NGHIỆP

Mã số thuế.

Địa chỉ, Điện thoại, Email, Website.

HỒ SƠ

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
“DOANH NHÂN XUẤT SẮC”
TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ V NĂM 2013

DOANH NHÂN:
CHỨC VỤ :

Hồ sơ gồm:

1. Báo cáo tóm tắt thành tích doanh nhân;
2. Bảng điểm tự chấm theo tiêu chí của doanh nghiệp;
3. Xác nhận nộp thuế thu nhập cá nhân do cơ quan chức năng cấp (2010, 2011, 2012);
4. Các văn bản xác nhận của chính quyền địa phương (3 năm);
5. Bản sao: chứng nhận Gia đình văn hoá, các chứng nhận khen thưởng trong 3 năm, ...
6. Hình chân dung doanh nhân cỡ 20 x 30;
7. Một số hình ảnh, phim giới thiệu về doanh nhân;
8. Bản sao các chứng từ liên quan chứng minh việc tham gia công tác từ thiện (3 năm).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**Đề nghị xét tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” “Doanh nhân xuất sắc”
tỉnh Đồng Nai lần thứ V năm 2013**

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP:

Tên Doanh nghiệp:

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

Tổng số CBCC-VC và người lao động của từng năm 2010, 2011, 2012:

II. THÔNG TIN DOANH NHÂN:

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Đơn vị công tác:

Chức vụ hiện nay:

Từ năm:

Chức năng nhiệm vụ chính:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại cơ quan:

Điện thoại di động:

THÔNG TIN LIÊN LẠC:

Tên người lập hồ sơ:

Chức danh:

Số điện thoại cơ quan:

Điện thoại di động:

III. PHIẾU CHẤM ĐIỂM:

(Doanh nghiệp hoặc doanh nhân tự chấm điểm và thành viên Hội đồng bình xét chấm điểm vào cột tương ứng)

Tiêu chí 1. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

Nội dung	Điểm chuẩn	NĂM 2010					NĂM 2011					NĂM 2012				
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoặc mức độ đạt	Doanh nghiệp tự chấm	Thành viên Hội đồng chấm	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoặc mức độ đạt	Doanh nghiệp tự chấm	Thành viên Hội đồng chấm	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoặc mức độ đạt	Doanh nghiệp tự chấm	Thành viên Hội đồng chấm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1. Hiệu quả kinh tế:	450															
a) Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (năm sau cao hơn năm trước).	100															
b) Doanh thu (gồm kim ngạch xuất khẩu nếu có) năm sau cao hơn năm trước.	60															
c) Tỷ suất lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước:																
- Đối với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại - dịch vụ: sử dụng "Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu" để tính;	100															
- Đối với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất: Sử dụng "Tỷ suất lợi nhuận trên vốn" để tính.																
d) Đầu tư đổi mới thiết	50															

